

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYÊN HÒA**

Số: 128/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nguyên Hòa, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã
6 tháng đầu năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGUYÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND xã Nguyên Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của cán bộ Tài chính – Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022 của xã Nguyên Hòa.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban Tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng Ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**


Phạm Văn Tung

Số: 17/TB-UBND

Nguyên Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

***V/v niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã
6 tháng đầu năm 2022***

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND xã Nguyên Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022;

Nay UBND xã Nguyên Hòa thông báo về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết: kể từ hồi 07 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2022 đến 07 giờ 30 phút ngày 05 tháng 8 năm 2022
2. Địa điểm niêm yết công khai: Phòng một cửa của UBND xã Nguyên Hòa và trên hệ thống loa truyền thanh của xã

Ủy ban nhân dân xã Nguyên Hòa yêu cầu công chức Tài chính- Kế toán xã, Đài truyền thanh xã, thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ xã;
- Đài TT xã;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Tung

Yêu cầu các đồng chí trong ủy ban nhân dân xã nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kết hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10h30 cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ trong cơ quan./.

THƯ KÝ



Lê Thị Mây

CHỦ TỊCH UBND



Phạm Văn Tung



Số: 16/BB-UBND

Nguyễn Hòa, ngày 05 tháng 8 năm 2022

BIÊN BẢN

***V/v kết thúc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã
6 tháng đầu năm 2022***

Thực hiện Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND xã Nguyễn Hòa về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022;

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 05 tháng 8 năm 2022

Địa điểm: Văn phòng UBND xã

Thành phần:

Đ/c Phạm Văn Tung

Chủ tịch UBND xã

Đ/c Nguyễn Thị Kim Loan

Phó chủ tịch HĐND xã

Đ/c Phạm Thị Thu Hằng

Tài chính- Kế toán xã

Đ/c Lê Thị Mây

Văn phòng- Thống kê xã

Nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022

Trong 30 ngày, UBND xã đã tiến hành công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022 tại phòng một cửa UBND xã và trên hệ thống đài truyền thanh xã, UBND xã không nhận được đơn thư, ý kiến nào liên quan đến tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022 của các tổ chức và công dân trên địa bàn xã

Người lập



Lê Thị Mây

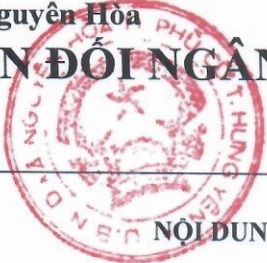
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phạm Văn Tung

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng



STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	74.297.549	2.437.499	3,28
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	195.000	54.773	28,09
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	70.273.500	210.589	0,30
3	Thu bổ sung	3.829.049	1.814.311	47,38
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.829.049	1.814.311	47,38
	- Bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyển nguồn		357.826	
II	TỔNG SỐ CHI	74.297.549	1.935.395	2,60
1	Chi đầu tư phát triển	70.000.000		
2	Chi thường xuyên	3.992.549	1.935.395	48,48
3	Dự phòng	305.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5	6 = 3/1	6 = 4/2	
I	Tổng số thu	704.529.049	74.297.549	2.749.796	2.437.499	0,39	0,39	3,28	
1	Các khoản thu 100%	195.000	195.000	54.773	54.773	28,09	28,09	28,09	
2	Phí, lệ phí	15.000	15.000	12.679	12.679	84,53	84,53	84,53	
3	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	160.000	160.000	21.081	21.081	13,18	13,18	13,18	
4	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp								
5	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			2.013	2.013				
6	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định								
7	Đóng góp của nhân dân theo quy định								
8	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
II	Thu khác	20.000	20.000	19.000	19.000	95,00	95,00	95,00	
1	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	700.505.000	70.273.500	522.886	210.589	0,07	0,07	0,30	
1.1	Các khoản thu phân chia	320.000	200.000	133.021	70.977	41,57	41,57	35,49	
1.2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	80.000	80.000	4.134	4.134	5,17	5,17	5,17	
1.3	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình			4.800	4.800				
1.4	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			124.087	62.043	51,70	51,70	51,70	
2	Lệ phí trước bạ nhà, đất	240.000	120.000	389.865	139.612	0,06	0,06	0,20	
2.1	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	700.185.000	70.073.500						
2.2	Thu tiền sử dụng đất	700.000.000	70.000.000						
2.3	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước	10.000	2.000	5.760	1.152	57,60	57,60	57,60	
2.4	Thuế tài nguyên								
2.5	Thuế giá trị gia tăng	70.000	28.000	137.691	39.235	196,70	196,70	140,13	
2.6	Thuế thu nhập doanh nghiệp								
2.7	Thuế thu nhập cá nhân	105.000	43.500	245.779	98.602	234,08	234,08	226,67	
III	Thu thuế thu nhập đặc biệt			635	622				
IV	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
V	Thu chuyển nguồn			357.826	357.826				
	Thu kết dư ngân sách năm trước								



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.829.049	3.829.049	1.814.311	1.814.311	47,38	47,38	47,38
1	Thu bổ sung cân đối	3.829.049	3.829.049	1.814.311	1.814.311	47,38	47,38	47,38
2	Thu bổ sung có mục tiêu							



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	74.297.549	70.000.000	4.297.549	1.958.360		1.958.360	2,64		45,57
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	224.148		224.148	117.405		117.405	52,38		52,38
2	Chi giáo dục	20.000		20.000						
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4	Chi y tế	49.847		49.847	78.058		78.058	156,59		156,59
5	Chi văn hóa, thông tin	20.000		20.000	11.676		11.676	58,38		58,38
6	Chi phát thanh, truyền thanh	33.046		33.046	20.968		20.968	63,45		63,45
7	Chi thể dục, thể thao	5.000		5.000						
8	Chi bảo vệ môi trường	120.000		120.000	78.600		78.600	65,50		65,50
9	Chi các hoạt động kinh tế	130.000		130.000	12.230		12.230	9,41		9,41
	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	73.304.311	70.000.000	3.304.311	1.597.138		1.597.138	2,18		48,33
11	Chi cho công tác xã hội	46.197		46.197	19.320		19.320	41,82		41,82
12	Chi khác	40.000		40.000						
13	Dự phòng	305.000		305.000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
15	Nộp trả ngân sách cấp trên				22.965		22.965			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỄN HÒA**

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

1. Về thu ngân sách

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được HĐND xã giao năm 2022 là 74.297.549.000 đồng

Thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện là 1.349.661.155 đồng, đạt 1,82% dự toán giao.

Trong đó:

1.1. Các khoản thu 100%:

Dự toán HĐND xã giao: 195.000.000 đồng

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 54.772.600 đồng, đạt 28,09% dự toán giao
Cụ thể

- Phí, lệ phí: dự toán giao: 15.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 12.679.000 đồng, đạt 84,53% dự toán giao

- Thu từ quỹ đất và hoa lợi công sản khác: dự toán giao: 160.000.0000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 21.080.600 đồng, đạt 13,18% dự toán giao

- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định: dự toán không giao; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 2.013.000 đồng.

- Thu khác: dự toán giao: 20.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 19.000.000 đồng, đạt 95% dự toán giao

1.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %:

Dự toán HĐND xã giao: 70.273.500.000 đồng

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 210.589.102 đồng, đạt 0,30% dự toán giao
Cụ thể:

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: dự toán giao: 80.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 4.134.054 đồng, đạt 5,17% dự toán giao

- Lệ phí trước bạ nhà đất: dự toán giao: 120.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 62.043.313 đồng, đạt 51,7% dự toán giao

- Thu tiền sử dụng đất: dự toán giao: 70.000.000.000 đồng, chưa thực hiện

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: dự toán giao: 2.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 62.043.313 đồng, đạt 51,7% dự toán giao

- Thuế GTGT và TNDN: dự toán giao: 28.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 39.235.439 đồng, đạt 140,13% dự toán giao

- Thuế thu nhập cá nhân: dự toán giao 43.500.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 98.601.996 đồng, đạt 226,67% dự toán giao

- Lệ phí môn bài: dự toán không giao, thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 4.800.000 đồng.

1.3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: dự toán giao: 3.829.049.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 1.814.311.000 đồng, đạt 47,38% dự toán giao

2. Về chi ngân sách

Chi ngân sách địa phương được HĐND xã giao năm 2022 là 74.297.549.000 đồng.

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 1.958.360.172 đồng, đạt 2,64% dự toán giao

Trong đó:

2.1. Chi đầu tư phát triển: dự toán giao: 70.000.000.000 đồng, chưa thực hiện

2.2. Chi thường xuyên: dự toán giao: 4.297.549.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 1.958.360.172 đồng, đạt 45,57% dự toán giao

Cụ thể như sau:

- Chi dân quân tự vệ: dự toán giao 105.780.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 79.905.690 đồng, đạt 75,54% dự toán giao

- Chi an ninh trật tự: dự toán giao 118.368.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 37.499.000 đồng, đạt 31,68% dự toán giao

- Sự nghiệp giáo dục: dự toán giao 20.000.000 đồng, chưa thực hiện

- Sự nghiệp y tế: dự toán giao 49.847.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 78.057.800 đồng, đạt 156,59% dự toán giao

- Sự nghiệp văn hóa, thông tin: dự toán giao 20.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 78.057.800 đồng, đạt 156,59% dự toán giao

- Sự nghiệp phát thanh, truyền thanh: dự toán giao 33.046.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 20.967.900 đồng, đạt 63,45% dự toán

- Sự nghiệp thể dục thể thao: dự toán giao 5.000.000 đồng, chưa thực hiện

- Sự nghiệp môi trường: dự toán giao 120.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 78.600.000 đồng, đạt 65,5% dự toán giao

- Sự nghiệp kinh tế: 130.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 12.230.000 đồng, đạt 9,41% dự toán giao



- Chi QLNN, Đảng, đoàn thể: dự toán giao 3.304.311.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 1.597.138.492 đồng, đạt 48,33% dự toán giao
- Chi công tác xã hội: dự toán 46.197.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 19.320.300 đồng, đạt 41,82% dự toán giao
- Chi hội khuyến học: dự toán giao 5.000.000 đồng, chưa thực hiện
- Chi khác: dự toán giao 35.000.000 đồng, chưa thực hiện.
- Dự phòng ngân sách: dự toán giao 140.000.000 đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 67.211.000 đồng, bổ sung vào sự nghiệp y tế để thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19
- Dự phòng tăng lương: dự toán giao 70.000.000 đồng, chưa thực hiện
- Tiết kiệm chi thường xuyên 10%: dự toán giao 95.000.000 đồng, chưa thực hiện

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2022. UBND xã trân trọng báo cáo./.

KT. HƯNG